

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 06 tháng 6 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong thực hiện chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với học sinh tỉnh Lào Cai**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong thực hiện chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với học sinh tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và học sinh, sinh viên trong diện được hưởng chính sách theo chế độ cử tuyển căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đặng Xuân Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố  
trong thực hiện chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học  
thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với học sinh tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh Lào Cai)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về nội dung, cách thức phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc lựa chọn học sinh của tỉnh Lào Cai cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; theo dõi, tiếp nhận, xét tuyển vào vị trí việc làm và bồi hoàn chi phí đào tạo (sau đây gọi tắt là công tác cử tuyển).

2. Các nội dung khác của chế độ cử tuyển không điều chỉnh tại quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chế độ cử tuyển.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là các đơn vị, địa phương) và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với học sinh tỉnh Lào Cai.

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Phải đảm bảo tính thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện các hoạt động quản lý theo quy định pháp luật; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao về công tác cử tuyển.

3. Phối hợp giữa các đơn vị, địa phương phải đảm bảo công tác cử tuyển được thống nhất từ khâu chọn cử học sinh đi học đến khâu bố trí sử dụng sinh viên tốt nghiệp ra trường; không có sự chồng chéo hay bỏ sót các nhiệm vụ trong công tác này.

**Chương II****NỘI DUNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC CỬ TUYỂN****Điều 4. Phối hợp trong công tác xây dựng, đăng ký chỉ tiêu, ngành nghề đào tạo cử tuyển**

## 1. Sở Nội vụ.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung sau:

a) Trước năm tuyển sinh, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng tổng chỉ tiêu đào tạo cử tuyển, trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng;

b) Hướng dẫn các đơn vị, địa phương xác định chỉ tiêu hàng năm, thủ tục đăng ký chỉ tiêu, chuyên ngành đào tạo cử tuyển trước ngày 10 tháng 3 hàng năm. Việc xác định chỉ tiêu đào tạo cử tuyển của các đơn vị, địa phương trên cơ sở:

- Nhu cầu nhân lực đáp ứng quy hoạch, kế hoạch định hướng phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương trong giai đoạn;

- Dự báo vị trí việc làm có nhu cầu tuyển dụng sau khi học sinh đã được đào tạo tốt nghiệp ra trường.

c) Trên cơ sở nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Dân tộc tổng hợp, thẩm định chuyên ngành, số lượng chỉ tiêu đào tạo cho từng đơn vị, địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt. Tham mưu xây dựng văn bản của UBND tỉnh đăng ký chỉ tiêu, chuyên ngành đào tạo cử tuyển gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20 tháng 4 hàng năm.

2. Các đơn vị, địa phương gửi văn bản đăng ký chỉ tiêu đào tạo cử tuyển về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 3 hàng năm.

**Điều 5. Phối hợp trong công tác thông báo, xét duyệt danh sách học sinh đi đào tạo theo chế độ cử tuyển**

## 1. Sở Nội vụ

a) Căn cứ chỉ tiêu đào tạo cử tuyển được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, trình UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu đến các đơn vị, địa phương trước ngày 30 tháng 5 hàng năm;

b) Tham mưu trình UBND tỉnh thành lập (kiện toàn) Hội đồng cử tuyển trước ngày 30 tháng 6 hàng năm;

c) Thực hiện chức năng là cơ quan thường trực Hội đồng cử tuyển của tỉnh, tổng hợp danh sách học sinh, xây dựng phương án xét chọn gửi tới các thành viên trong Hội đồng cử tuyển trước kỳ họp 05 ngày;

d) Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển chọn của Hội đồng cử tuyển và ra quyết định cử học sinh đi học.

## 2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ chỉ tiêu đào tạo cử tuyển được UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, thông báo rộng rãi tới Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các trường THPT, Trường PTDT Nội trú có học sinh THPT trong tỉnh; hướng dẫn, định hướng cho học sinh đăng ký dự tuyển trước ngày 15 tháng 6 hàng năm.

### 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ chỉ tiêu đào tạo cử tuyển được UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; thông báo công khai, đầy đủ về chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh cử tuyển tới các xã, phường, thị trấn và học sinh thuộc đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển biết trước ngày 15 tháng 6 hàng năm;

b) Giao Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng cử tuyển huyện, thành phố) giúp UBND huyện, thành phố thực hiện công tác cử tuyển; Hội đồng cử tuyển tiếp nhận đầy đủ hồ sơ cử tuyển, lựa chọn và giới thiệu danh sách (ứng với mỗi chỉ tiêu lập danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên gồm tất cả các đối tượng đủ tiêu chuẩn cử tuyển, trong đó giới thiệu 01 đối tượng chính thức và các đối tượng dự bị 01, dự bị 02... ) trình Hội đồng cử tuyển huyện, thành phố phê duyệt gửi Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 8 hàng năm;

c) Thành lập (kiện toàn) Hội đồng cử tuyển hàng năm.

### 4. Các sở, ban, ngành có liên quan

a) Các Sở, ban, ngành có thành viên tham gia Hội đồng cử tuyển, có trách nhiệm cử thành viên hội đồng tham gia theo triệu tập của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Hội đồng cử tuyển;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cử tuyển phù hợp với các địa phương; tham gia quá trình xét chọn các đối tượng tuyển sinh cử tuyển đảm bảo đúng qui định.

## **Điều 6. Phối hợp việc theo dõi học sinh trong quá trình đào tạo**

### 1. Sở Nội vụ

a) Hoàn tất các thủ tục để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục; chuyển giấy báo nhập học tới Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có học sinh được cử đi học theo chế độ cử tuyển; chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương giữ mối liên hệ với các cơ sở giáo dục trong việc theo dõi quá trình học tập hàng năm của sinh viên;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ký kết hợp đồng đào tạo cử tuyển với các cơ sở giáo dục;

c) Phối hợp với các cơ sở giáo dục, theo dõi các vấn đề liên quan đến kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên cử tuyển.

### 2. UBND các huyện, thành phố.

a) Chuyển giấy báo nhập học tới học sinh được cử đi học theo chế độ cử tuyển; ký cam kết trách nhiệm giữa địa phương với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và học sinh được cử tuyển đi học đúng quy định;

b) Chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với gia đình quản lý người học theo chế độ cử tuyển trong quá trình đào tạo;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc triển khai thông báo triệu tập học sinh cử tuyển, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh cử tuyển được nhập học và theo học trong suốt quá trình đào tạo.

### **Điều 7. Phối hợp trong công tác tiếp nhận, xét tuyển vào vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

#### 1. Sở Nội vụ.

a) Tiếp nhận hồ sơ sinh viên theo chế độ cử tuyển đã tốt nghiệp từ các cơ sở giáo dục trực tiếp ký hợp đồng;

b) Căn cứ nhu cầu nhân lực, tham mưu cho UBND tỉnh sử dụng nguồn sinh viên cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp theo phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ;

c) Chuyển hồ sơ sinh viên theo chế độ cử tuyển đến các đơn vị, địa phương nơi cử sinh viên đi học theo chế độ cử tuyển.

#### 2. Các đơn vị, địa phương.

a) Tiếp nhận hồ sơ sinh viên theo chế độ cử tuyển đã tốt nghiệp từ Sở Nội vụ gửi về;

b) Xây dựng kế hoạch thi tuyển, xét tuyển vào vị trí việc làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức đối với người được cử đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp theo quy định.

### **Điều 8. Phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh trong việc cấp kinh phí, bồi hoàn chi phí đào tạo**

#### 1. Việc cấp, chi trả kinh phí đào tạo.

##### a) Sở Tài chính.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối bố trí nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện. Thẩm định dự toán, trình UBND tỉnh phê duyệt và cấp phát kinh phí theo quy định. Kiểm tra việc sử dụng kinh phí, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Chủ trì giải quyết các vấn đề liên quan về tài chính trong công tác cử tuyển;

- Đối với trường hợp học sinh, sinh viên cử tuyển theo học tại các cơ sở giáo dục không do tỉnh Lào Cai quản lý; kinh phí thực hiện chế độ cử tuyển cấp phát cho Sở Nội vụ để chi trả theo quy định;

- Đối với trường hợp học sinh, sinh viên cử tuyển theo học tại các cơ sở giáo dục do tỉnh Lào Cai quản lý; kinh phí thực hiện chế độ cử tuyển cấp phát cho các cơ sở giáo dục.

##### b) Sở Nội vụ.

- Xây dựng dự toán kinh phí đào tạo cử tuyển hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng

năm theo quy định

- Trực tiếp chi trả kinh phí đào tạo theo hợp đồng với các cơ sở giáo dục hàng năm theo quy định.

## 2. Việc bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo

a) Người học theo chế độ cử tuyển vi phạm Điều 12 Nghị định số 134/2006/NĐ-CP phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và khoản 5, Điều 1, Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

## b) Thu hồi học bổng, chi phí đào tạo

- Trường hợp đang trong thời gian học theo chế độ cử tuyển: Sở Nội vụ phối hợp với các cơ sở giáo dục, Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương có học sinh cử tuyển để quản lý và thu hồi tiền bồi hoàn nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trường hợp đã tốt nghiệp theo chế độ cử tuyển: Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị, địa phương có học sinh cử tuyển để quản lý, thu hồi tiền bồi hoàn và nộp vào ngân sách nhà nước.

## Chương III

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

##### 1. Sở Nội vụ.

Gửi dữ liệu, thông tin về công tác tiếp nhận và tuyển dụng người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp ra trường qua Cổng thông tin điện tử của Sở để mọi người được biết.

##### 2. Các đơn vị, địa phương

Tháng 12 hàng năm các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện hiện công tác cử tuyển theo chức năng nhiệm vụ được giao cho cơ quan thường trực (Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

#### Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Sở Nội vụ phối hợp với các ngành liên quan và đơn vị, địa phương tham mưu trình UBND tỉnh khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cử tuyển.

2. Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý những đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định về công tác cử tuyển tại Quy chế này.

**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực (Sở Nội vụ) tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Đặng Xuân Phong**